

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 61/2018/HS-ST

Ngày 27-11-2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Triệu Thanh Thủy

Ông Nguyễn Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Vi Văn K, sinh ngày 26 tháng 01 năm 1991 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nguyên làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn T (đã chết) và bà: Đinh Thị T; có vợ Vi Thị Đ, có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 22-9-2018, tạm giam từ ngày 25-9-2018 đến ngày 15-10-2018 được thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh, hiện tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 21-9-2018 Vi Văn K một mình đi bộ từ nhà đến đường vành đai biên giới của Cửa khẩu C thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đi theo đường mòn đến khu vực mốc 1226/1 rồi vượt biên sang Trung Quốc mục đích để đi mua pháo về để đốt trong ngày giỗ bố và dịp tết sắp đến. Khi sang đến chợ A, Trung Quốc, Vi Văn K vào một cửa hàng bán tạp hóa

của một người đàn ông Trung Quốc khoảng 40 tuổi hỏi mua 01 hộp pháo giàn loại 100 quả/giàn, 03 bánh pháo tép và được người đàn ông Trung Quốc bán cho số pháo trên với giá 01 hộp pháo giàn loại 100 quả/giàn là 100 NDT, 03 bánh pháo tép là 100 NDT, tổng cộng là 200 NDT. Sau khi thanh toán xong, người đàn ông Trung Quốc cho số pháo trên vào hai bao tải dứa màu xám, một bao đựng hộp pháo giàn 100 quả và một bao đựng 03 bánh pháo tép. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, Vi Văn K xách hai bao tải dứa chứa pháo về đến đoạn đường mòn khu vực mốc 1226/1 thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang.

Tại Biên bản xác định chủng loại, trọng lượng ngày 21-9-2018 của Đoàn Biên phòng Cửa khẩu C xác định: 01 khối hộp (pháo giàn) vỏ ngoài bọc giấy màu, bên trong khối hộp gồm 100 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau, kích thước 33,2cm x 33,2cm x 28,5cm, có trọng lượng 10,2 kg, được đựng trong 01 bao tải dứa màu xám; 03 tràng pháo được liên kết bằng các khối trụ bọc giấy màu đỏ cuộn tròn, đường kính 39,5cm, chiều cao 06cm, có trọng lượng 6,2 kg, được đựng trong một bao tải màu xám. Số pháo trên có tổng trọng lượng 16,4 kg.

Ngày 22-9-2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình đã trích xuất: 01 tràng pháo được liên kết bằng các khối trụ bọc giấy màu đỏ cuộn tròn có đường kính 39,5cm, chiều cao 06cm, có trọng lượng 2,07 kg; 01 khối hộp vỏ ngoài bọc giấy màu, bên trong khối hộp gồm 100 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau, kích thước 33,2cm x 33,2cm x 28,5cm, có trọng lượng 10,2 kg. Tổng trọng lượng mẫu vật (pháo) đã được trích mẫu trong thùng cát tông là 12,27 kg gửi giám định. Vật chứng (pháo) còn lại sau khi đã trích mẫu có trọng lượng 4,13 kg trong thùng cát tông đã trừ bì, được niêm phong đóng kín lại.

Tại bản Kết luận giám định số: 12KL/PC09 ngày 24-9-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Bản cáo trạng số: 62/KS-VKSLB, ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vi Văn K về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đối với chiếc điện thoại di động OPPO kèm theo sim đang bị thu giữ bị cáo xin được lấy lại để sử dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Vận chuyển hàng cấm và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vi Văn K phạm tội Vận chuyển hàng cấm. Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu tiêu hủy 02 bao tải dứa màu xám; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động OPPO kèm theo 01 sim VIETTEL. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Vi Văn K: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để có cơ hội chữa bệnh, sửa chữa lỗi lầm và chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo trước phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản xác định chủng loại, trọng lượng, Kết luận giám định số: 12KL/PC09 ngày 24-9-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 22 giờ ngày 21-9-2018 Vi Văn K một mình vượt biên sang chợ A, Trung Quốc mua, vận chuyển 16,4 kg pháo nổ về Việt Nam để sử dụng thì bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang tại khu vực mốc 1226/1 thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vi Văn K phạm tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm phạm đến những quy định của nhà nước về trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết được pháo nổ là mặt hàng nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng nhưng do trình độ còn hạn chế (không biết đọc, không biết viết), muốn có pháo đốt vào ngày giỗ của bố bị cáo và trong dịp tết sắp tới nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật thì mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm mà mình đã gây ra. Đây là 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có xuất thân từ thuần nông (làm ruộng) là người dân tộc Tày; chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn: Bố bị cáo chết từ khi bị cáo còn nhỏ, thiếu sự chăm sóc, dạy dỗ của bố; bị cáo có 02 con còn nhỏ, hiện vợ bị cáo lại đang mang thai cháu thứ 3. Bản thân bị cáo có tiền sử về bệnh tim, trong thời gian tạm giam bị cáo đã phải nhập viện điều trị tại Khoa Hồi sức cấp cứu A của Trung tâm Y tế huyện L, tỉnh Lạng Sơn bởi suy tim có thể nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng. Nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú (có xác nhận của chính quyền địa phương); bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ (Biên bản xác minh ngày 02-10-2018) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo làm ruộng, các con bị cáo còn nhỏ, bản thân bị cáo đang bị suy tim, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Ngày 23-9-2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy 4,13 kg pháo nổ. Hiện còn đang thu giữ 02 bao tải dứa màu xám đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng nhạt, điện thoại cũ đã qua sử dụng, 01 sim VIETTEL số seri: 8980448000019159769. Căn cứ vào khoản 2

Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Đối với 02 bao tải dứa là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động kèm theo 01 sim là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn K phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Hình phạt: Phạt bị cáo Vi Văn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 27-11-2018.

Giao bị cáo Vi Văn K cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải dứa màu xám đã cũ; trả lại cho bị cáo Vi Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng nhạt, điện thoại cũ đã qua sử dụng, 01 sim VIETTEL số seri: 8980448000019159769.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2018).

4. Án phí: Bị cáo Vi Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHSCA h.L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hoa